

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/HS-ST

Ngày : 27 - 8 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Ngọc Sơn

Thẩm phán: Bà Phạm Thị Minh Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Dựng
2. Ông Lê Anh Duy
3. Ông Nguyễn Văn Khỏe

- Thư ký phiên tòa:

Bà Nguyễn Kim Nhuận, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang

Bà Ngô Thị Kim Quyên, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Ông Hoàng Hiến, Kiểm sát viên;

Ông Nguyễn Duy Thuần, Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2019/HSST ngày 15 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2019/QĐXXST-HS ngày 02/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang đối với bị cáo:

Diệp Hán B (tên gọi khác: B), sinh năm 1984 tại thành phố C, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: Tổ 09, khóm CT, phường CB, thành phố C, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha Diệp Văn B1, sinh năm 1961; Mẹ Trần Xú H, sinh năm 1960. Vợ: Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1988 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2012. Sống chung như vợ chồng với Huỳnh Kim N, sinh năm 1992. Anh, chị, em ruột có 03 người, bị cáo là người thứ nhất.

- Tiền án:

+ Ngày 11/9/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/6/2015.

+ Ngày 17/11/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/8/2017.

- Tiền sự: Chưa.

- Bị cáo bị tạm giam từ ngày 08/3/2019 cho đến nay;

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa: Luật sư Trần Tiến V - Đoàn Luật sư tỉnh An Giang, bào chữa chỉ định cho bị cáo Diệp Hán B. (có mặt)

Bị hại: Anh Trần Phi T, sinh năm 1981. Địa chỉ: Tổ 06, khóm V, phường N, thành phố C, tỉnh An Giang. (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Huỳnh Kim N, sinh năm 1992. Địa chỉ: Khóm C4, phường CB, thành phố C, tỉnh An Giang. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tham gia đánh bạc, Diệp Hán B đã nảy sinh ý định thuê xe ô tô tự lái, sau đó chiếm đoạt đem cầm. Để thực hiện, khoảng 17 giờ ngày 06/3/2019, B nói dối với Lê Quang V (bạn của B) để V giới thiệu cho B đến đến gặp anh Trần Phi T ở Tổ 06, khóm V, phường Nguon, thành phố C, tỉnh An Giang thuê xe ô tô loại 07 chỗ, nhãn hiệu Fortuner, biển số 67A-027.78 để đi công việc riêng, thời hạn thuê 01 ngày, với giá 800.000 đồng. Tin thật, anh T đồng ý cho B thuê và có làm biên nhận thuê xe. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 07/3/2019, B đến gặp T nhận xe và điều khiển đến Casino ở huyện Kirivong, tỉnh Tà Keo – Vương quốc Campuchia (giáp ranh Cửa khẩu Tịnh Biên, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang) cầm xe cho 01 người đàn ông tên U (không rõ họ, địa chỉ), với giá 70.000.000 đồng (kèm giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy phép lái xe của B) lấy tiền đến Casino ở khu vực gò Tà Mâu – Vương quốc Campuchia (giáp ranh phường Vĩnh Nguon, thành phố Châu Đốc) để tham gia đánh bạc được thua bằng tiền. Trên đường đem xe đi cầm cố, B va chạm giao thông làm hư hỏng 01 phần ở đầu xe, B tự hòa giải và không trình báo cơ quan công an. Đến 09 giờ 30 phút ngày 08/3/2019, không thấy B trả xe và tắt máy điện thoại di động, nên anh T đến Công an phường Vĩnh Nguon trình báo sự việc.

Khoảng 10 giờ cùng ngày, anh T phát hiện B đang tham gia đánh bạc tại Casino ở khu vực gò Tà Mâu, nên đến gặp B yêu cầu trả xe. Lúc này, B cho biết đã cầm xe ô tô của T, đem đánh bạc thua hết và không còn khả năng chuộc lại xe. Sau đó, B đến Công an phường Vĩnh Nguơn đầu thú và giao nộp 19.750.000 đồng. Cùng ngày, anh T nhờ Trần Văn Ng (chạy xe mô tô khách) chở đến khu vực Casino ở huyện Kirivong, để chuộc lại xe ô tô biển số 67A-027.78 của anh T với giá 71.400.000 đồng, trong đó tiền gốc 70.000.000 đồng và tiền lãi 1.400.000 đồng.

Ngày 14/3/2019, B bị khởi tố, điều tra.

Kết luận định giá tài sản số 114/KL-ĐG ngày 11/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang, ghi nhận: Xe ô tô con, 07 chỗ nhãn hiệu Toyota, số loại Fortuner, biển số 67A-027.78, trị giá còn lại 700.000.000 đồng.

*** Vật chứng thu giữ:** 01 giấy phép lái xe tên Diệp Hán B; 01 giấy biên nhận thuê xe và 19.750.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKSAG.P1 ngày 13/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Diệp Hán B (Ben) về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Diệp Hán B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo khai nhận: Muốn có tiền đánh bạc, bị cáo nảy sinh ý định thuê xe ô tô rồi mang đi cầm nên bị cáo đã nhờ Lê Quang V giới thiệu để thuê xe ô tô loại 7 chỗ của anh Trần Phi T với giá 800.000 đồng/ngày. Có được xe, bị cáo điều khiển đến casino ở huyện Kirivong, tỉnh Tà Keo, Vương quốc Campuchia cầm cho một người đàn ông tên U giá 70.000.000 đồng, lấy tiền đến casino khu vực Gò Tà Mâu để tham gia đánh bạc được thua bằng tiền nhưng bị thua. Sau đó, Biên nói cho anh T biết sự việc và đến Công an phường Vĩnh Nguơn đầu thú đồng thời giao nộp số tiền 19.750.000 đồng.

Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận trên đường đi bị cáo B còn có va chạm với ô tô khác nhưng hai bên tự thương lượng không trình báo cơ quan chức năng.

Anh Trần Phi T trình bày: Sau khi biết được B đã cầm chiếc xe, anh đến chuộc lại với số tiền 71.400.000 đồng (70.000.000 đồng tiền gốc; 1.400.000 đồng tiền lãi), tiền sửa chữa xe do B va chạm 22.500.000 đồng, tổng cộng 93.900.000 đồng. Sau khi vụ án xảy ra, anh có nhận của Huỳnh Kim N (bạn gái B) 20.000.000 đồng, anh yêu cầu được nhận số tiền 19.750.000 đồng do B giao nộp lúc đầu thú và yêu cầu Tòa án buộc bị cáo phải bồi thường tiếp cho anh 54.150.000 đồng. Nay anh tự nguyện chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 50.000.000 đồng.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo; hậu quả xảy ra, cũng như tội danh, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với bị cáo đề nghị tuyên phạt: Bị cáo Diệp Hán B (B) mức án từ 09 năm đến 12 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Diệp Hán B bồi thường cho anh Trần Phi T số tiền 50.000.000 đồng theo quy định.

Về vật chứng: xử lý theo quy định của pháp luật.

Luật sư Trần Tiến V bào chữa cho bị cáo Diệp Hán B không tranh luận với Kiểm sát viên về điểm, khoản và điều luật áp dụng đối với bị cáo, chỉ nêu lên các tình tiết giảm nhẹ như sau: Quá trình điều tra cho đến phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; Đã tác động tích cực đến gia đình để nộp số tiền 20.000.000 đồng nhằm khắc phục một phần hậu quả; sau khi phạm tội đã đến công an tự thú và giao nộp cho cơ quan điều tra 19.750.000 đồng nhằm khắc phục một phần hậu quả cho bị hại, tại phiên tòa được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo một mức án thấp hơn Viện kiểm sát đề nghị thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về gia đình lao động chân chính, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo Diệp Hán B thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang quy kết và nhận thức được việc làm sai trái của bản thân, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về thủ tục tố tụng:

[1]Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; đại diện hợp pháp bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Trong vụ án này còn có một số người làm chứng và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở

ngại đến việc xét xử vụ án, mặt khác, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

- Về nội dung vụ án:

[3] Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Diệp Hán B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với kết luận điều tra, phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Ngoài ra còn phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: Bị cáo Diệp Hán B đã dùng thủ đoạn gian dối để anh Trần Phi T tin tưởng giao xe ô tô Fortuner biển số 67A-027.78 trị giá 700.000.000 đồng để chiếm đoạt đem đi cầm lấy tiền sang casino Vương quốc Campuchia đánh bạc.

Căn cứ vào quy định của pháp luật, hành vi của bị cáo Diệp Hán B đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm được quy định và trừng phạt tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật (đã viện dẫn) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Bị cáo đứng trước phiên tòa hôm nay là người trưởng thành, có đầy đủ sức khỏe để lao động nuôi sống bản thân và trở thành người có ích cho xã hội; Xuất phát từ thói ham mê cờ bạc đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Để có tiền sang casino đánh bạc, bị cáo nảy sinh ý định thuê xe của anh Trần Phi T với giá 800.000 đồng/ngày, nói dối đi công việc rồi chiếm đoạt xe đem cầm lấy tiền đánh bạc. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, gây mất an ninh trật tự trị an tại địa phương nên cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục răn đe bị cáo. Nhân thân bị cáo rất xấu, bị cáo có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội. Lẽ ra, sau khi cải tạo về bị cáo phải cố gắng làm ăn chân chính nuôi sống bản thân và phụ giúp gia đình, nhưng ngược lại vì máu mê cờ bạc đã dùng thủ đoạn gian dối tiếp tục chiếm đoạt tài sản của người khác, lấy tiền thực hiện tiếp một hành vi trái pháp luật khác.

Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, xem thường pháp luật nên cần phải có một hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Tuy nhiên, xét thấy từ giai đoạn điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã đến công an phường Vĩnh Ngươn đầu thú và nộp số tiền 19.750.000 đồng, sau khi vụ án xảy ra đã vận động gia đình bồi thường 20.000.000 đồng cho bị hại khắc phục một phần hậu quả, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và cải tạo bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Trần Phi T yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng 93.900.000 đồng (tiền chuộc xe 71.400.000 đồng và 22.500.000 đồng tiền sửa xe). Anh đã nhận được số tiền 20.000.000 đồng từ chị Huỳnh Kim N. Nay anh yêu cầu được nhận số tiền 19.750.000 đồng do bị cáo giao nộp cho cơ quan điều tra và chỉ yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường 50.000.000 đồng và bị cáo Diệp Hán B cũng đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Xét thấy, đây là yêu cầu hợp pháp, chính đáng và có lợi cho bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra có thu giữ số tiền 19.750.000 đồng và 01 giấy phép lái xe mang tên Diệp Hán B. Cần phân hóa ra để xử lý như sau:

- Đối với số tiền 19.750.000 đồng do bị cáo giao nộp, cần giao trả cho bị hại Trần Phi T.

- Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Diệp Hán B.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, còn phải bồi thường cho bị hại. Hội đồng xét xử quyết định miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 259; Điều 260; Điều 268; Điều 269 và Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b,s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Diệp Hán B (B) phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Diệp Hán B (B) 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 08/3/2019.

Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Diệp Hán B (B) phải bồi thường cho anh Trần Phi T số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng)

Anh Trần Phi T được nhận số tiền 19.750.000 đồng (Mười chín triệu, bảy trăm năm mươi ngàn đồng). Đã ủy nhiệm chi lập ngày 19/6/2019 theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/6/2019 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46, 48 Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

- Trả lại cho bị cáo Diệp Hán B 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Diệp Hán B.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/6/2019 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Diệp Hán B (B) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Diệp Hán B (B)

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, sự tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TANDTC (1);
- Viện kiểm sát tỉnh AG (2);
- Trại tạm giam tỉnh AG (1);
- Cục THADS tỉnh AG (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Phòng CSĐT (1);
- Bị cáo (1)
- Tòa hình sự (5)
- Văn phòng (1)
- Phòng KTNV&THA (1)
- PV 27
- Các đ/s.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Ngọc Sơn

